

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CỜ ĐỎ
TP. CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 100/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 22/5/2020.

V/v tranh chấp “Ly hôn giữa chị Trần Thị H
với Anh Nguyễn Chí H”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỜ ĐỎ, TP. CẦN THƠ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Thanh Huỳnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Thanh Vũ.

2. Ông Trần Thanh Vũ.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Phạm Thị Thanh Huyền – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cờ Đỏ tham gia phiên tòa:*** Ông Lưu Quốc Phú - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 5 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 291/2019/TLST- HNGĐ ngày 27 tháng 12 năm 2019 về tranh chấp “Ly hôn”. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2020/QĐXX-ST ngày 27 tháng 4 năm 2020 giữa các đương sự:

- ***Nguyên đơn:*** Chị Trần Thị H, sinh năm 1996.

Địa chỉ: Ấp Thạnh L, xã A, huyện B, thành phố Cần Thơ.

- ***Bị đơn:*** Anh Nguyễn Chí H, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Ấp Thạnh B, xã C, huyện H, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ly hôn đề ngày 16 tháng 9 năm 2019 và trong quá trình giải quyết, nguyên đơn chị Trần Thị H trình bày: Do mai mối và sau một thời gian tìm hiểu chị và Anh Nguyễn Chí H tự nguyện tiến tới hôn nhân vào năm 2013, có tổ chức đám cưới và đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật tại Ủy ban nhân dân xã Trung An, huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc nhưng thời gian gần đây vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do anh Chí Hiền không chung thủy và có người khác, chị nhiều lần cho anh cơ hội để hàn gắn nhưng anh không thay đổi, hiện tại tình cảm vợ chồng không còn nên chị yêu cầu được ly hôn với Anh Nguyễn Chí H.

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung, nghĩa vụ chung: Không có.

Quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa Anh Nguyễn Chí H trình

bày: Anh thống nhất với lời trình bày của chị về thời gian tiến tới hôn nhân, đăng ký kết hôn, con chung, tài sản chung, nghĩa vụ chung. Nay, anh đồng ý ly hôn theo yêu cầu của Chị H.

Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát:

- Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng từ khi thụ lý vụ án đến trước khi nghị án đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Đề nghị công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị H với Anh Nguyễn Chí H; Về con chung: Không có; Tài sản chung, nghĩa vụ chung: Không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về tố tụng dân sự*: Theo đơn khởi kiện của chị Trần Thị H thì quan hệ tranh chấp của vụ án là “ Ly hôn ”. Theo quy định tại Điều 28, Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ. Tòa án đã tổ chức hòa giải động viên hai vợ chồng hàn gắn nhưng không thành nên cần đưa vụ án ra xét xử.

[2] *Về quan hệ hôn nhân*: Hôn nhân giữa chị Trần Thị H và Anh Nguyễn Chí H là hợp pháp. Anh, chị tự nguyện tiến tới hôn nhân, tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Vợ chồng cũng có thời gian chung sống với nhau hạnh phúc nhưng sau đó vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do vợ chồng không tin tưởng lẫn nhau dẫn đến cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc. Tại phiên tòa hôm nay, Anh H thống nhất ly hôn với chị Trần Thị H nên cần công nhận thuận tình ly hôn là phù hợp.

[3] Về con chung: Không có.

[4] Về tài sản chung, nghĩa vụ chung: Không có.

[5] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về nội dung giải quyết vụ án phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[6] Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị Trần Thị H phải nộp 300.000đồng án phí theo mục 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51, Điều 55 Luật Hôn nhân gia đình 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị H với Anh Nguyễn Chí H.

2. Về con chung: Không có.

3. Về tài sản chung, nghĩa vụ chung: Không có.

4. Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị Trần Thị H phải nộp 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Chuyển tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu số 012937 ngày 27 tháng 12 năm 2019 thành tiền án phí.

Phiên tòa xét xử công khai, tuyên án có mặt nguyên đơn, bị đơn.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ để yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử theo trình tự phúc thẩm.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã Ký)

Đào Thanh Huỳnh

Các thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Huỳnh Thanh Vũ

Trần Thanh Vũ

Đào Thanh Huỳnh